

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp công tác lập, thẩm định,  
và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11  
năm 2018;*

*Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của  
Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày  
07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị  
và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết  
một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của  
Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định phân công, phân cấp công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị".

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **20** tháng **11** năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Tin học tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Hưng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

**Phân công, phân cấp công tác lập, thẩm định, phê duyệt  
và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

(Kèm theo Quyết định số **29** /2022/QĐ-UBND  
ngày **10** tháng **11** năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về phân công, phân cấp công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Các nội dung không được đề cập trong Quy định này thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

### Chương II

## TỔ CHỨC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH XÂY DỰNG

### Điều 3. Tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng

1. Phân công Sở Xây dựng tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện;

b) Quy hoạch đô thị quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009, bao gồm: Quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo đô thị loại IV, loại V; quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết khu vực có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính của hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, khu vực trong đô thị mới và khu vực có ý nghĩa quan trọng trong đô thị; trừ quy hoạch đô thị thuộc trách nhiệm tổ chức lập của Bộ Xây dựng và chủ đầu tư dự án đầu tư;

c) Quy hoạch xây dựng khu chức năng quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch), bao gồm: Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục thể thao nằm ngoài khu kinh tế, trừ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Xây dựng tổ chức lập; quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới của hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên và nằm ngoài khu kinh tế;

d) Các quy hoạch xây dựng khác khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Phân công Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch xây dựng khu chức năng quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch), bao gồm: Quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các khu chức năng trong khu kinh tế, trừ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng do Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Xây dựng tổ chức lập;

b) Các quy hoạch xây dựng khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009, bao gồm: Quy hoạch chung thành phố, thị xã; quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý; trừ quy hoạch xây dựng quy định tại các khoản 1, 2 và 7 Điều này.

4. Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án đối với các quy hoạch xây dựng theo quy định tại khoản 6 Điều 19 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 và khoản 2 Điều 22, khoản 3 Điều 24 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6, khoản 7 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch), bao gồm: Quy hoạch xây dựng vùng huyện; Quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết thị trấn, trừ quy hoạch đô thị quy định tại các khoản 1 và 7 Điều này; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực được giao quản lý, trừ quy hoạch xây dựng quy định tại khoản 7 Điều này.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp Ủy ban nhân dân các huyện tổ chức lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng tại khu vực được giao quản lý; trừ quy hoạch xây dựng quy định tại các khoản 1 và 2 Điều này.

6. Ủy ban nhân dân các xã tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.

7. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư.

8. Cơ quan có trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch xây dựng quy định tại Điều này tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch xây dựng theo đúng quy định.

9. Việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đồ án thiết kế đô thị riêng được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009.

#### **Điều 4. Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng**

1. Sở Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh.

3. Phòng Quản lý đô thị thành phố, thị xã thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã.

4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện (hoặc phòng có chức năng nhiệm vụ tương đương) thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân huyện.

#### **Điều 5. Phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án các quy hoạch xây dựng sau:

a) Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện;

b) Quy hoạch chung thành phố thuộc tỉnh, thị xã, thị trấn và đô thị mới (đối với đồ án quy hoạch chung đô thị loại II, III, IV và đô thị mới phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng trước khi phê duyệt); quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết các khu vực có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới của hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên, khu vực có ý nghĩa quan trọng trong đô thị, khu vực trong đô thị mới; trừ các quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ;

c) Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng (trừ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ) sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng;

d) Quy hoạch phân khu khu chức năng (trừ khu công nghiệp và khu chức năng trong khu kinh tế).

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp Ban quản lý Khu Kinh tế tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án các quy hoạch xây dựng sau: Quy hoạch phân khu xây dựng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các khu chức năng khác trong khu kinh tế; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế và quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy

định của pháp luật về xây dựng. Đối với quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng có quy mô trên 200 ha, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Xây dựng trước khi phê duyệt; đối với các quy hoạch xây dựng còn lại phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng trước khi phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng, trừ quy hoạch xây dựng quy định tại các khoản 1, 2 Điều này và quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng quy định tại Điều này có trách nhiệm xem xét, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch xây dựng.

5. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và khoản 5 điều 44 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 28 và khoản 7 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

### **Điều 6. Quản lý quy hoạch xây dựng**

1. Tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng:

a) Các cơ quan được giao tổ chức lập quy hoạch xây dựng quy định tại Điều 3 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng theo đúng quy định.

b) Sở Xây dựng phối hợp với Bộ Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức công bố quy hoạch xây dựng khu chức năng liên tỉnh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính tỉnh Quảng Trị.

2. Lưu trữ hồ sơ và cung cấp thông tin đồ án quy hoạch xây dựng:

a) Hồ sơ lưu trữ đối với nhiệm vụ quy hoạch xây dựng, đồ án quy hoạch xây dựng và đối với điều chỉnh quy hoạch xây dựng được thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Sở Xây dựng lưu trữ toàn bộ hồ sơ nhiệm vụ, đồ án và điều chỉnh quy hoạch xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Sau khi nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng được phê duyệt, các cơ quan tổ chức lập quy hoạch quy định tại Điều 3 có trách nhiệm gửi hồ sơ quy hoạch về Sở Xây dựng để thống nhất quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

c) Sở Xây dựng có trách nhiệm cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh có trách

nhệm cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng do mình phê duyệt; gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện đề án quy hoạch xây dựng để phục vụ công tác quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng và cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã lưu trữ hồ sơ và cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng được phê duyệt trong phạm vi được giao quản lý.

đ) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng có trách nhiệm gửi hồ sơ quy hoạch xây dựng cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có liên quan để lưu trữ, thực hiện quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng và cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng.

### 3. Quản lý phát triển đô thị mới, khu đô thị mới:

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý phát triển theo quy hoạch các đô thị mới có phạm vi liên quan đến địa giới hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.

b) Ủy ban nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý phát triển theo quy hoạch các đô thị mới trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm quản lý phát triển theo quy hoạch các khu đô thị mới trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý.

4. Các nội dung khác liên quan đến việc quản lý quy hoạch xây dựng thực hiện theo các quy định của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 và Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Xử lý chuyển tiếp**

1. Các quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt trước thời điểm Quy định này có hiệu lực không phải lập, thẩm định, phê duyệt lại; việc quản lý và điều chỉnh quy hoạch xây dựng được thực hiện theo Quy định này.

2. Các quy hoạch xây dựng đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và đã được thẩm định trình phê duyệt đề án quy hoạch trước thời điểm Quy định này có hiệu lực thì không phải trình duyệt lại, nếu chưa được thẩm định đề án quy hoạch thì việc thẩm định, trình phê duyệt đề án quy hoạch thực hiện theo Quy định này.

3. Các quy hoạch xây dựng chưa được phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch thì việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng được thực hiện theo Quy định này.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Xây dựng chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có những vướng mắc phát sinh thì các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

*ĐNB*